

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định phòng thử nghiệm lĩnh vực thức ăn chăn nuôi

CỤC TRƯỞNG CỤC CHĂN NUÔI

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định số 1398/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chăn nuôi;

Căn cứ Quyết định số 2570/QĐ-BNN-TCCB ngày 02/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi khoản 2 Điều 3 Quyết định số 1398/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ hồ sơ đăng ký chỉ định phòng thử nghiệm Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Sắc ký Tiên Phong;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thức ăn chăn nuôi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Sắc ký Tiên Phong (Địa chỉ: Số 114 Trương Văn Bang, phường Thạch Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 0909560732) là phòng thử nghiệm thức ăn chăn nuôi phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước. Danh sách các phép thử chỉ định tại Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành đến ngày 13 tháng 12 năm 2025.

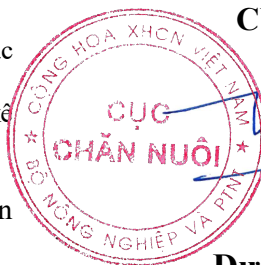
Điều 3. Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Sắc ký Tiên Phong có trách nhiệm thực hiện việc thử nghiệm phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và

chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả thử nghiệm do đơn mình vị thực hiện.

Điều 4. Trưởng phòng Thức ăn chăn nuôi, Thủ trưởng đơn vị có tên nêu tại Điều 1, các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Sắc ký Tiên Phong;
- Trung tâm Chuyên đổi số và Thống kê nông nghiệp (để đăng tải);
- Vụ KH&CN&MT (để biết);
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường (để biết);
- Tổng cục TĐC, Bộ KH&CN (để biết);
- Lưu: VT, TACN.



CỤC TRƯỞNG

Dương Tất Thắng



Phụ lục

DANH MỤC PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM THỨC ĂN CHĂN NUÔI ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ SẮC KÝ TIỀN PHONG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 202/QĐ-CN-TACN, ngày 15 tháng 6 năm 2023
của Cục trưởng Cục Chăn nuôi)

TT	Tên phép thử	Giới hạn (LOQ, LOD, PVD)*	Phương pháp thử
II. Phép thử hóa học			
1	Xác định Độ ẩm và hàm lượng chất bay hơi khác	PVD > 0,033 %	TCVN 4326:2001 (ISO 6496:1999)
2	Xác định hàm lượng nitơ và tính hàm lượng protein thô	PVD > 0,89 %	TCVN 4328-1:2007
3	Xác định hàm lượng Nitơ ammoniac	PVD > 13 mg/100g	TCVN 10494:2014
4	Xác định hàm lượng chất béo	PVD > 0,30 %	TCVN 4331:2001 (ISO 6492:1999)
5	Xác định khoáng tổng số (Tro thô)	PVD > 0,030 %	TCVN 4327:2007
6	Xác định hàm lượng Asen (As) bằng phương pháp quang phổ hấp phụ nguyên tử	LOQ = 0,30 mg/kg	AOAC 986.15
7	Xác định hàm lượng Cadimi (Cd) bằng phương pháp quang phổ hấp phụ nguyên tử	LOQ = 10 µg/kg	EPR-TP2- 0199 Ref AOAC 999.11
8	Xác định hàm lượng Chì (Pb) bằng phương pháp quang phổ hấp phụ nguyên tử	LOQ = 0,1 mg/kg	EPR-TP2-0301 Ref AOAC 999.11
9	Xác định hàm lượng Thủy ngân (Hg) bằng phương pháp quang phổ hấp phụ nguyên tử	LOQ = 25 mg/kg	EN 16277:2012

TT	Tên phép thử	Giới hạn (LOQ, LOD, PVD)*	Phương pháp thử
10	Xác định hàm lượng Aflatoxin (B1, B2, G1, G2) bằng phương pháp sắc ký lỏng kết nối đầu dò huỳnh quang (HPLC/FL)	LOD = 0,2 µg/kg mỗi chất	EPR-TP2-0270 Ref TCVN 7596-2007 (ISO 16050:2003); TCVN 9126: 2011 (ISO 17375:2006)
II. Phép thử sinh học			
1	Định lượng Escherichia coli dương tính β-glucuronidaza - Kỹ thuật đếm khuẩn lạc ở 44oC sử dụng 5-bromo-4-clo-3-indolyl β-d-glucuronid	LOD = 10 cfu/g; 1 cfu/ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
2	Phát hiện Salmonella spp.	LOD50 = 3 cfu/25g (ml)	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)

*: LOQ: Giới hạn định lượng; LOD: Giới hạn phát hiện; PVD: Phạm vi đo